

Số:/2025/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 24 tháng 06 năm 2025

**DỰ THẢO
NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ I.P.A**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ I.P.A**

Căn cứ vào:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư I.P.A (“Công ty”);
- Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư I.P.A ngày 24 tháng 06 năm 2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động năm 2024 của HĐQT và của từng thành viên Hội đồng quản trị, kế hoạch hoạt động năm 2025

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (“Đại hội đồng cổ đông”) thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị (“HĐQT”) về quản trị và kết quả hoạt động năm 2024 của HĐQT và từng thành viên HĐQT, kế hoạch hoạt động năm 2025. Nội dung cụ thể được nêu tại Phụ lục đính kèm Nghị quyết này.

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động năm 2024 và Kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Công ty

Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động năm 2024 và Kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Công ty. Nội dung cụ thể được nêu tại Phụ lục đính kèm Nghị quyết này.

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã được kiểm toán

Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 của Công ty CP Tập đoàn Đầu tư I.P.A đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY thực hiện kiểm toán. Một số chỉ tiêu cơ bản theo các Báo cáo tài chính như sau:

STT	Chỉ tiêu	Báo cáo tài chính hợp nhất (đồng)	Báo cáo tài chính công ty mẹ (đồng)
1.	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	560.054.620.730	26.963.674.807

2.	Doanh thu hoạt động tài chính	458.658.911.672	376.201.646.199
3.	Chi phí tài chính	418.170.026.569	360.127.079.619
4.	Phân lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	280.680.521.865	0
5.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	517.060.624.209	22.495.114.129
6.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	517.378.409.844	22.365.434.370
7.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	470.122.580.868	22.365.434.370

Toàn văn nội dung Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 được kiểm toán đã được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ www.ipa.com.vn.

Điều 4. Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2024

Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 của Công ty (theo Báo cáo tài chính riêng năm 2024 đã được kiểm toán) như sau:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế (LNST) năm 2024	22.365.434.370
2	Tổng lợi nhuận chưa phân phối (lũy kế) đến 31/12/2024	50.787.466.346
3	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	0
4	Lợi nhuận để lại chưa phân phối	50.787.466.346
5	Mức cổ tức	0

Điều 5. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2025

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho HĐQT: (i) lựa chọn một trong các công ty kiểm toán có tên trong danh sách các công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán đối với các công ty đại chúng để thực hiện kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính của Công ty; và (ii) đánh giá và đàm phán để quyết định lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán trong danh sách nêu trên để ký hợp đồng dịch vụ kiểm toán, soát xét báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.

Điều 6. Thông qua việc chi trả thù lao, phụ cấp của thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, tiền lương của Tổng giám đốc và người quản lý khác

Đại hội đồng cổ đông đã thông qua việc chi trả thù lao, phụ cấp cho các thành viên HĐQT và Tổng giám đốc, người quản lý khác trong năm 2024 và việc chi trả thù lao, phụ cấp cho các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát (“BKS”) trong năm 2025 như sau:

* Tổng số tiền thù lao, phụ cấp chi trả cho các thành viên HĐQT trong năm 2024 là 465.391.304 đồng, trong đó: Số tiền thù lao, phụ cấp chi trả cho mỗi thành viên HĐQT là 8 triệu đồng/người/tháng. Thù lao, phụ cấp trả cho các thành viên HĐQT được Công ty chi trả theo thời gian đảm nhiệm chức vụ thực tế của từng thành viên, chi trả định kỳ hàng tháng.

Tiền lương, thưởng của Tổng giám đốc và những người quản lý khác của Công ty trong năm 2024 là 1.292.500.000 đồng. Chi tiết tiền lương, thù lao, phụ cấp, thưởng của từng thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và những người quản lý khác được nêu tại mục 36.1 (trang 60) của Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán của Công ty và được công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của công ty tại đường dẫn www.ipa.com.vn.

* Tiền thù lao, phụ cấp sẽ chi trả cho các thành viên HĐQT trong năm 2025 (và trong thời gian đến khi họp ĐHĐCĐ thường niên năm tiếp theo) là như sau: Số tiền thù lao, phụ cấp chi trả cho mỗi thành viên HĐQT là 8 triệu đồng/người/tháng.

Tiền thù lao, phụ cấp sẽ chi trả cho các thành viên BKS trong năm 2025 (và trong thời gian đến khi họp ĐHĐCĐ thường niên năm tiếp theo) là như sau: Số tiền thù lao, phụ cấp chi trả cho mỗi thành viên BKS là 05 triệu đồng/người/tháng.

Thù lao trả cho các thành viên HĐQT, BKS được Công ty chi trả theo thời gian đảm nhiệm chức vụ thực tế của từng thành viên, chi trả định kỳ hàng tháng hoặc mỗi 03 tháng 1 lần.

Điều 7. Thông qua việc thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty

Đại hội đồng cổ đông đã thông qua việc thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty sang mô hình theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp. Theo đó, cơ cấu tổ chức quản lý và hoạt động của Công ty gồm có: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc.

Điều 8. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

Đại hội đồng cổ đông đã thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty với các nội dung như nêu tại Phụ lục đính kèm Nghị quyết này.

Điều lệ mới (sau khi sửa đổi, bổ sung) được nêu tại Phụ lục kèm theo Nghị quyết này. Điều lệ mới (sau khi được sửa đổi, bổ sung) được ký bởi Người đại diện theo pháp luật của Công ty, có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua và thay thế cho bản Điều lệ hiện hành.

Điều 9. Phê duyệt việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty

Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí phê duyệt việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty với các nội dung như nêu tại Phụ lục đính kèm Nghị quyết này.

Quy chế nội bộ về quản trị Công ty mới (sau khi sửa đổi, bổ sung) được nêu tại Phụ lục kèm theo Nghị quyết này. Quy chế nội bộ về quản trị Công ty mới (sau khi được sửa đổi, bổ sung) được ký bởi Chủ tịch Hội đồng quản trị của Công ty, có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt việc sửa đổi, bổ sung và thay thế cho bản Quy chế nội bộ về quản trị Công ty hiện hành.

Điều 10. Phê duyệt việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí phê duyệt việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị với các nội dung như nêu tại Phụ lục đính kèm Nghị quyết này.

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị mới (sau khi sửa đổi, bổ sung) được nêu tại Phụ lục kèm theo Nghị quyết này. Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị mới (sau khi được sửa đổi, bổ sung) được ký bởi Chủ tịch Hội đồng quản trị của Công ty, có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt việc sửa đổi, bổ sung và thay thế cho bản Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị hiện hành.

Điều 11. Phê duyệt Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát

Đại hội đồng cổ đông đã thông qua việc phê duyệt Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát với các nội dung như nêu tại Phụ lục đính kèm Nghị quyết này.

Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát sẽ có hiệu lực kể từ ngày được Trưởng Ban kiểm soát ký ban hành sau khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Điều 12. Thông qua việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

Đại hội đồng cổ đông đã thông qua việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty với các nội dung như nêu tại Phụ lục đính kèm Nghị quyết này.

Điều 13. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với bà Nguyễn Ngọc Thanh (CCCD số).

Điều 14. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027

Đại hội đồng cổ đông đã bầu bổ sung Ông (CCCD số) làm thành viên HĐQT của Công ty nhiệm kỳ 2022 – 2027.

Điều 15. Bầu các thành viên Ban kiểm soát

Đại hội đồng cổ đông đã bầu các thành viên Ban Kiểm soát của Công ty (theo phương thức bầu dồn phiếu) với kết quả như sau:

STT	Họ và tên	Số CCCD
1		
2		
3		

Các thành viên Ban kiểm soát có nhiệm kỳ không quá 5 năm kể từ ngày được bầu.

Điều 16. Hiệu lực thi hành

Các quyết định và nội dung nêu tại Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty CP Tập đoàn Đầu tư I.P.A thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Điều hành Công ty có trách nhiệm triển khai thi hành Nghị quyết này.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT

VŨ HIỀN

Ghi chú: Tài liệu này có thể được sửa đổi/bổ sung và trình ĐHĐCĐ xem xét quyết định tại cuộc họp.

PHỤ LỤC 1
CÁC BÁO CÁO ĐÃ ĐƯỢC THÔNG QUA TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
(Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty CP Tập đoàn
Đầu tư I.P.A)

PHỤ LỤC 2

CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY

*(Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty CP Tập đoàn
Đầu tư I.P.A)*

PHỤ LỤC 3

ĐIỀU LỆ CỦA CÔNG TY SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

*(Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty CP Tập đoàn
Đầu tư I.P.A)*

PHỤ LỤC 4

CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY
*(Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty CP Tập đoàn
Đầu tư I.P.A)*

PHỤ LỤC 5

QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

*(Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty CP Tập đoàn
Đầu tư I.P.A)*

PHỤ LỤC 6

**CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG
QUẢN TRỊ CÔNG TY**

*(Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty CP Tập đoàn
Đầu tư I.P.A)*

PHỤ LỤC 7
QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
(Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty CP Tập đoàn Đầu tư I.P.A)

PHỤ LỤC 8
QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
*(Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty CP Tập
đoàn Đầu tư I.P.A)*

PHỤ LỤC 9

PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TĂNG VỐN CỔ PHẦN TỪ NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU (Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty CP Tập đoàn Đầu tư I.P.A)

I. Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu:

Tổ chức phát hành	: Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư I.P.A
Tên chứng khoán phát hành	: Cổ phiếu Công ty CP Tập đoàn Đầu tư I.P.A
Mã cổ phiếu	: IPA
Loại cổ phiếu phát hành	: Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá cổ phiếu	: 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu.
Tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành	: 213.835.775 Cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	: 213.835.775 Cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu quỹ	: 0 cổ phiếu
Số cổ phiếu phát hành (dự kiến)	: 32.075.366 Cổ phiếu
Số vốn điều lệ trước khi phát hành	: 2.138.357.750.000 đồng
Số vốn Điều lệ tăng thêm (dự kiến)	: 320.753.660.000 đồng
Đối tượng phát hành	: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam lập.
Phương thức phát hành	: Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền.
Tỷ lệ phát hành	: 15% (Mỗi cổ đông tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền sở hữu mỗi 01 (một) cổ phiếu sẽ được 01 (một) quyền, 20 quyền được nhận 3 cổ phiếu phát hành thêm).
Hạn chế chuyển nhượng	: Cổ phiếu phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng.
Nguồn vốn thực hiện	: Từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Công ty theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận
Thời gian dự kiến thực hiện	: Trong năm 2025 hoặc năm 2026, sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước thông báo bằng văn bản về việc nhận

được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành. Thời gian cụ thể do Hội đồng quản trị quyết định.

Xử lý cổ phiếu lẻ

: Số cổ phiếu phát hành thêm cho mỗi cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Phần lẻ cổ phần (nếu có) sẽ được hủy bỏ. Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 125 cổ phần, với tỷ lệ thực hiện quyền là 15% thì số cổ phần mà cổ đông được nhận là 18,75 cổ phần. Theo nguyên tắc làm tròn như trên, số cổ phần mới mà cổ đông A được nhận là 18 cổ phần. Số cổ phần lẻ (0,75 cổ phần) sẽ được hủy bỏ.

II. Lưu ký và niêm yết bổ sung:

Số lượng cổ phiếu phát hành thêm trong đợt phát hành sẽ được đăng ký, lưu ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán nơi Công ty đang niêm yết cổ phiếu.

III. Giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

Ngoài các vấn đề ủy quyền cho Hội đồng quản trị được nêu cụ thể tại Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu nêu trên, ĐHCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định và triển khai, thực hiện các nội dung, bao gồm nhưng không giới hạn sau đây:

- Quyết định việc triển khai phương án phát hành và thời điểm triển khai thực hiện việc phát hành, xây dựng, chỉnh sửa và giải trình tất cả các hồ sơ, thủ tục cần thiết để hoàn thành việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo quy định của pháp luật;
- Quy định cụ thể phương án phát hành cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung Phương án phát hành cổ phiếu theo yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền khi thực hiện thủ tục đăng ký phát hành cổ phiếu hoặc khi thấy cần thiết căn cứ theo tình hình thực tế của Công ty và thị trường chứng khoán tại thời điểm phát hành để đảm bảo đợt phát hành được thành công;
- Tổ chức thực hiện các công việc, thủ tục và quyết định tất cả các vấn đề khác có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật;
- Quyết định và chỉ đạo thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ, sửa đổi Điều khoản quy định về mức vốn điều lệ, số cổ phần trong Điều lệ Công ty, thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty sau khi kết thúc việc phát hành cổ phiếu;
- Quyết định và chỉ đạo thực hiện các công việc, thủ tục cần thiết để đăng ký, lưu ký cổ phiếu tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán nơi Công ty đang niêm yết cổ phiếu;
- Quyết định quy định chi tiết nội dung phương án phát hành cổ phiếu (nếu cần) và quyết định tất cả các vấn đề khác liên quan đến phát hành, đăng ký, lưu ký và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán nơi Công ty đang niêm yết cổ phiếu;
- HĐQT được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT quyết định, tổ chức thực hiện một hoặc một số công việc nêu trên.